TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 69/2024/HSST Ngày 23 - 9 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Q, sinh ngày 20/8/1991; nơi sinh và cư trú: thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 ngày 05/6/2024, tại tổ dân phố 3 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: tại lòng bàn tay phải của Q 01 vỏ bao thuốc Thăng Long, bên trong có 01 gói nhỏ bằng nilon, bên trong bọc bằng giấy bạc, trong cùng đựng chất bột cục màu trắng, Q khai nhận là heroine Q tàng trữ để sử dụng, niêm phong ký hiệu A1; tại túi quần phía trước bên phải Q đang mặc 02 xi lanh, 02 lọ nước cất chưa sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 05/6/2024, khi đang ở thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc cùng Bùi Văn S, Q có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên đã nhờ S chở đi mua 200.000đồng heroine, S đồng ý và điều khiển xe máy (không rõ đặc điểm) chở Q đi từ thành phố V về huyện Y. Đến đoạn đường tỉnh lộ 305 thuộc tổ dân phố 3 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, Q và S xuống xe. Q đưa S 200.000đồng, S cầm tiền đi bộ đến gặp một nam giới (không rõ lai lịch) đang đứng gần đó, đưa 200.000đồng. Người này cầm tiền, đưa S 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, S cầm vỏ bao thuốc lá quay lại đưa Q. Q kiểm tra bên trong bao thuốc lá có 01 gói nhỏ bằng nilon, bên trong bọc bằng giấy bạc, trong cùng là heroine. Q cầm bao thuốc lá có chứa gói ma túy tại

lòng bàn tay phải định lên xe máy của S đi tìm nơi sử dụng thì tổ công tác Công an huyện Y đến kiểm tra bắt quả tang, S phóng xe bỏ chạy.

Tại Bản kết luận giám định số 1667/KLGĐ ngày 10/6/2024, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1749g (không phẩy một bảy bốn chín gam, không kể bao bì), loại heroine.*

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSYL ngày 29 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Nguyễn Văn Q từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là trái pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Khoảng 10 giờ 30 ngày 05/6/2024, tại khu vực đường tỉnh lộ 305 thuộc tổ dân phố 3 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,1749g chất ma túy loại heroine mục đích để sử dụng.

[3]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý...., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c. Heroine, ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;".

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc Q quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại lao vào con

đường nghiện ma túy dẫn đến phạm tội. Do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với Bùi Văn S đã khai không đi mua ma túy với Q. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Văn Q và Bùi Văn S đối chất, kết quả không làm rõ được hành vi vi phạm của S. Nguyễn Văn Q cũng không có tài liệu chứng cứ chứng minh việc S đi mua ma tuý cùng. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý Bùi Văn S.

Đối với người bán ma túy cho Q, Q không biết người đó là ai, ở đâu nên không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh, làm rõ để xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1434gam heroine còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành, 02 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất chưa sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/6/2024.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật gồm: A1 = 0,1434gam heroine cùng toàn bộ bao gói do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định và 02 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất chưa sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

(vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2024)

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Y;
- Công an huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Lưu